TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN CHÂU** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 284/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 10 - 7- 2019
V/v "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình, ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên

2. Ông Phạm Thế Phương

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Minh Sang, thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Thanh, kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 420/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp về ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2019 và theo Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 414/TB-TA ngày 26 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thùy D, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Tổ 08, ấp I, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Lê Minh H, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Số 103, tổ 06, ấp Hòa Tân, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa: Chị Lê Thị Thùy D có mặt, anh Lê Minh H vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 25 tháng 10 năm 2018, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị Thùy D trình bày:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thùy D với anh Lê Minh H tự tìm hiểu trước, sau đó được cha mẹ hai bên đồng ý, có tổ chức lễ cưới vào năm 2017, không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, chị D và anh H sống chung tại nhà riêng của chị D, cuộc sống chung có hạnh phúc khoảng 05 tháng thì xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cải vã, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng từ tháng 3 năm 2018, anh H tự động bỏ nhà đi nên chị D và anh H không còn sống chung từ tháng 4 năm 2018 cho đến nay. Tại phiên tòa, chị Lê Thị Thùy D xác định, chị không còn tình cảm vợ chồng với anh Lê Minh H nên chị D yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị Lê Thị Thùy D xác định, chị với anh Lê Minh H không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị Thùy D xác định, chị với anh Lê Minh H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lê Thị Thùy D xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Anh Lê Minh H là bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Tòa án cũng không ghi được lời khai của anh Lê Minh H về tình trạng hôn nhân, về tài sản chung và nợ chung.

3. Các biên bản xác minh cụ thể như sau:

3.1 Theo biên bản lấy lời khai của ông Lê Văn Huyền (ông Huyền là cha ruột của anh H, cha chồng của chị D) vào ngày 05 tháng 3 năm 2019, ông Lê Văn Huyền trình bày: Anh Lê Minh H với chị Lê Thị Thùy D sống chung vào đầu năm 2017, không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. H và D không có con chung, việc D yêu cầu ly hôn với H thì ông không có ý kiến, tùy hai con quyết định, theo ông được biết H với D không còn sống chung từ tháng 3 năm 2018 cho đến nay. H đang làm gì và ở đâu ông không biết, vì H không có liên hệ với gia đình, hiện nay H vẫn còn chung hộ khẩu gia đình ông.

3.2 Theo biên bản xác minh tình trạng cư trú của anh Lê Minh H ngày 05 tháng 3 năm 2019. Anh Phan Hữu Đồng, Công an viên xã Tân Thạnh phụ trách địa bàn ấp Hòa Tân cung cấp thông tin như sau: Đương sự Lê Minh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 105, tổ 06, ấp Hòa Tân, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, chung hộ khẩu với ông Lê Văn Huyền (chủ hộ). Anh Lê Minh H chưa cắt chuyển hộ khẩu đi nơi khác, hiện nay anh Lê Minh H không có mặt ở địa phương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang phát biểu ý kiến:

1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 191, Điều 195, Điều 196 và Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử và Thư ký đã chấp hành đúng theo quy định tại các Điều 237, 239, 240, 241, 242, 243, 246, 247, 249, 250, 251, 252, 253, 255, 256, 257, 259, 260 và Điều 263 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

2. Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Đối với nguyên đơn: Chị Lê Thị Thùy D đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đối với bị đơn: Từ khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng cho anh Lê Minh H theo đúng trình tự thủ tục tố tụng nhưng anh H vẫn vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do nên Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh H là phù hợp theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

3. Về hướng giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định: Căn cứ Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị Thùy D và anh Lê Minh H.

Về án phí: Chị Lê Thị Thùy D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Chị Lê Thị Thùy D khởi kiện xin ly hôn với anh Lê Minh H. Do anh Lê Minh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 105, tổ 06, ấp Hòa Tân, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Xét, đây là "Tranh chấp về ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về tư cách đương sự: Anh Lê Minh H là bị đơn vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do. Hội đồng xét xử, tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Minh H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nội dung vụ án:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thùy D và anh Lê Minh H tự tìm hiểu trước, sau đó được cha mẹ hai bên đồng ý và tổ chức lễ cưới vào năm 2017 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Chị D và anh H sống chung khoảng 05 tháng thì xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cự cãi, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng, không thể sống chung từ tháng 4 năm 2018 cho đến nay.

Tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: "Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng".

Khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: "Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này".

Tại phiên tòa, chị Lê Thị Thùy D yêu cầu được ly hôn với anh Lê Minh H nhưng chị D và anh H không đăng ký kết hôn. Xét, không công nhận chị Lê Thị Thùy D và anh Lê Minh H là vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2] Về con chung: Chị Lê Thị Thùy D với anh Lê Minh H không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về tài sản chung: Chị Lê Thị Thùy D với anh Lê Minh H không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về nợ chung: Chị Lê Thị Thùy D xác định, chị không có tH nợ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Chị Lê Thị Thùy D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số: 0009579 ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị Thùy D và anh Lê Minh H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Thùy D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số: 0009579 ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Thùy D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng anh Lê Minh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND thị xã Tân Châu;
- Chi cục THADS thị xã Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

Đỗ Thị Thúy